

SỰ BIẾN ĐỔI CỦA NGUYÊN ÂM TRONG THỔ NGỮ PHỔ KHÁNH (ĐỨC PHỔ, QUẢNG NGÃI)

TRẦN THỊ THÚY AN¹

Abstract: This paper describes the vowel variations of the local subdialect spoken in Phổ Khánh commune, Đức Phổ county, Quảng Ngãi province in central Vietnam by the describing and comparing the phonetic characteristics of this subdialect with those of other subdialects of Quảng Ngãi dialect. Sa Huỳnh subdialect records very unique variations in nucleus rhymes compared to other subdialects in the Quảng Ngãi dialect. This study aims to clarify the complex phonetic changes of a subdialect of the Quảng Ngãi dialect, and at the same time to identify the rules of sound changes of the Nam - Ngãi subdialect area. Besides the evidence of the vowel changes which are the main change trends observed throughout the Nam - Ngãi subdialect area, such as the transformation of diphthong vowel into monophthongs, the change in monophthongs when combined with labial or velar coda, the Sa Huỳnh subdialect also shows complex vowel changes in rhymes involving final semi-vowels or stop consonants.

Key words: *vowels, sound change, rhyme changes, subdialect, Quảng Ngãi dialect*

1. Đặt vấn đề

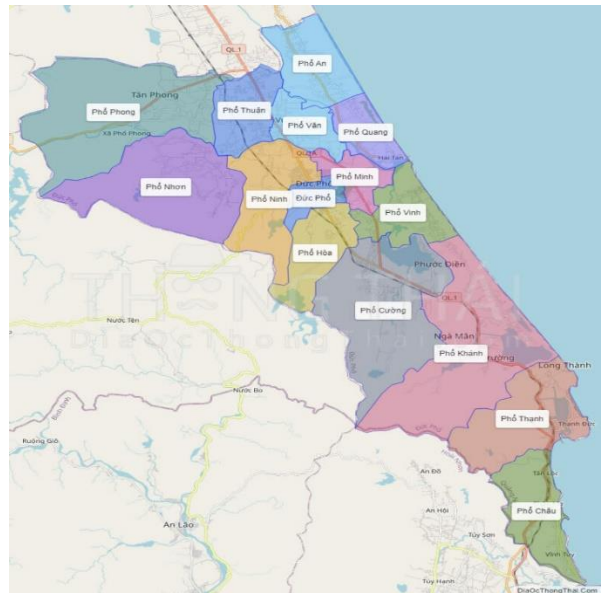
Phổ Khánh là một xã thuộc thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi đây có đường bờ biển dài với bãi biển Sa Huỳnh nổi tiếng, là một trong những bãi tắm đẹp nhất tỉnh. Sa Huỳnh vốn là tên một cửa biển nằm ở phía nam tỉnh Quảng Ngãi. Đây là tên gọi lâu đời của khu dân cư sinh sống quanh đầm Nước Mặn thông ra biển Đông. Hiện nay địa danh Sa Huỳnh dùng để gọi tên toàn bộ vùng đất ven biển cực nam tỉnh Quảng Ngãi, thuộc địa phận phường Phổ Thạnh và hai xã Phổ Châu, Phổ Khánh của thị xã Đức Phổ. Sa Huỳnh (trước đây được gọi là Sa Hoàng, nghĩa là cát vàng) là cửa biển từ rất sớm đã được sử dụng trên tuyến đường giao thương hàng hải khu vực Đông Nam Á. Các nhà khảo cổ học trong và ngoài nước đã khai quật được nhiều ngôi mộ chum chôn vùi sâu dưới lòng đất nơi này, là di khảo của nền văn hóa Sa Huỳnh cổ xưa.

Về mặt ngữ âm, thổ ngữ Phổ Khánh vẫn thể hiện những đặc trưng tương đồng với các thổ ngữ khác thuộc tiếng Quảng Ngãi. Mặt khác, thổ ngữ này cũng mang những nét ngữ âm khác biệt khi so sánh với cách phát âm của các thổ ngữ khác gồm thổ ngữ Lý Sơn, thổ ngữ Sơn Tịnh, thổ ngữ vùng trung tâm thành phố Quảng Ngãi (dựa vào những công trình mô tả của các tác giả khác cũng như quan sát trực tiếp của người nghiên cứu). Trong đó, nổi bật nhất là sự biến đổi của nguyên âm khi kết hợp với âm cuối trong vần, đặc biệt là vần có âm cuối là các âm lướt (hay bán nguyên âm). Ngoài ra, những biến đổi sâu sắc của các âm chính /a/ và /ã/ trong âm tiết khép và nửa khép cũng như tư cách âm vị học của chúng cũng trở thành điểm cần phải bàn luận khi nhắc đến dãy thổ ngữ

¹ ThS, Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh

Quảng Nam - Quảng Ngãi nói chung và từng thổ ngữ riêng biệt của vùng này, như thổ ngữ Phổ Khánh, vùng Sa Huỳnh nói riêng.

Bài viết được thực hiện từ việc phân tích dữ liệu ghi âm của 06 cộng tác viên (CTV) gồm 3 nam và 3 nữ ở độ tuổi từ 20 đến dưới 60, hiện sinh sống tại Sa Huỳnh với địa điểm cụ thể là xã Phổ Khánh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Đây là vùng ven biển, CTV là người ít di chuyển khỏi địa phương, chủ yếu làm nghề nông và một số buôn bán hải sản tại chỗ. Ngữ liệu dùng trong bài viết được thu âm bằng micro và được xử lý trong máy tính nhờ phần mềm Audacity phiên bản 3.2.4, cùng với phân tích âm học bằng phần mềm Praat, với việc CTV được yêu cầu đọc băng từ cho sẵn và ngữ liệu từ người nghiên cứu thông qua quan sát các đoạn đối thoại tự nhiên của nhiều CTV.



Bản đồ huyện Đức Phổ, Quảng Ngãi [12]

2. Hệ thống âm chính và biến đổi trong văn của thổ ngữ Phổ Khánh

Bài viết tập trung phân tích những biến đổi của nguyên âm trong văn của thổ ngữ Phổ Khánh nên thanh điệu tạm thời không được bàn đến, việc xuất hiện hay vắng mặt của âm đệm sẽ được mô tả trong một nghiên cứu khác. Với nghiên cứu này, chúng tôi khảo sát phần văn chỉ với hai thành tố gồm âm chính và âm cuối. Căn cứ vào cách kết thúc của âm tiết mà người ta phân âm tiết thành bốn loại gồm *i*) âm tiết mở (kết thúc bằng sự kéo dài âm sắc của âm chính); *ii*) âm tiết nửa mở (kết thúc bằng một âm lướt hay bán nguyên âm); *iii*) âm tiết nửa khép (kết thúc bằng một phụ âm vang) và *iv*) âm tiết khép (kết thúc bằng một phụ âm tắc, vô thanh). Trong thổ ngữ đang xét, chúng tôi nhận thấy có sự biến đổi phức tạp không chỉ ở nguyên âm của âm tiết mở mà còn cả các nguyên âm thuộc văn của các loại hình âm tiết còn lại.

Biến đổi nguyên âm trong âm tiết mở

Trong các văn mở, thổ ngữ Phổ Khánh ghi nhận sự biến đổi ở cả nguyên âm đơn và nguyên âm đôi. Việc kết thúc âm tiết trong bối cảnh này không còn chỉ là sự kéo dài âm sắc của nguyên âm làm âm chính trong văn, mà đã có sự chuyển hóa khác biệt, tập trung ở các âm chính là những nguyên âm có độ mở vừa và lớn như [a], [ɛ]. Đối với loại hình âm tiết mở, thổ ngữ Phổ Khánh thể hiện gần như đầy đủ các nguyên âm đơn gồm [i], [e], [ɪ], [ɤ], [a], [u], [o], [ɔ] và ba nguyên âm đôi gồm [ia], [iə] và [uə]. Trong đó, [ɪ] là một nguyên âm đơn dòng giữa, độ mở hẹp. Nguyên âm này trong các âm tiết như *thur*, *từ* ở thổ ngữ Phổ Khánh có xu hướng nhích về giữa so với sự thể hiện

của nó trong tiếng Việt toàn dân [u]. Đây còn là kết quả nhược hóa của nguyên âm đôi [iə] khi xuất hiện trong vần khép và nửa khép của giọng Phở Khánh (tương ứng với [uɤ] trong tiếng Việt toàn dân). Ngoài ra, nguyên âm đơn [i] còn là kết quả biến âm của nguyên âm ngắn, dòng giữa [ɨ] (chữ viết là â) như được mô tả trong thổ ngữ Sơn Tịnh, Quảng Ngãi [7].

Có một khoảng trống của nguyên âm [ɛ] trong thổ ngữ Phở Khánh nếu đối chiếu với tiếng Việt toàn dân. Chúng tôi nhận thấy rằng trong phát âm các âm tiết mở với vần có âm chính [ɛ] như *xe, hè, nghe* ngữ liệu thu thập được đều thể hiện nguyên âm trong hai âm tiết này nghe gần như [e] nhưng hẹp hơn (như *xê, hê, nghê*), chúng tôi tạm ký âm là [e̹]. Khoảng trống này sẽ được bù đắp bằng một nguyên âm [ɛ] khác trong bối cảnh nguyên âm ngắn [ã] khi kết hợp với âm cuối và hiện tượng nhược hóa bán nguyên âm cuối trong một số kết hợp như trong “eo”, “au” thì vần chỉ còn được nhận diện như một nguyên âm [ɛ] mà thôi.

Phân tích bằng Praat cho thấy phoóc măng trung bình của nguyên âm trong *xe* là F1 456Hz và F2 2583Hz. Chúng tôi cũng kiểm tra phoóc măng trung bình trong nguyên âm của âm tiết *bèo* thì thấy F1 894Hz và F2 2787Hz. Vì nguyên âm càng thấp cho thấy giá trị F1 càng cao nên có thể xem nguyên âm trong *xe* (giọng Phở Khánh phát âm nghe gần như [e]) cao hơn trong *bèo* (giọng Phở Khánh phát âm âm tiết này gồm sự kéo dài nguyên âm [ɛ], không thể hiện bán nguyên âm cuối). Kiểm tra với phoóc măng của âm tiết *xe* (giọng Hà Nội) thì chúng tôi thu được các giá trị lần lượt của F1 788Hz và F2 2614Hz. Các giá trị F1 và F2 này cho thấy nguyên âm [ɛ] trong tiếng Hà Nội (tạm gọi tiếng Việt toàn dân trong tương quan với thổ ngữ Phở Khánh) thấp hơn [ɛ] được thể hiện trong các âm tiếng *xe, hè, nghe* của giọng Phở Khánh (vì trong thổ ngữ này, nguyên âm [ɛ] trong vần mở đã tiệm cận với [e] của tiếng Việt toàn dân).

Các nguyên âm đôi chỉ có thể bảo lưu giá trị chuyển sắc của nó trong bối cảnh không có âm cuối. Khi chúng kết hợp với âm cuối thì xảy ra hiện tượng nhược hóa, yếu tố thứ hai gần như biến mất, nguyên âm đôi biến thành nguyên âm đơn cùng dòng, hẹp hơn một bậc, đặc biệt thấy rõ trong kết hợp với âm cuối là âm môi như [-m, -p]. Biến đổi này sẽ được phân tích rõ hơn trong phần kết hợp nguyên âm với phụ âm cuối.

Các âm chính trong âm tiết mở của thổ ngữ Phở Khánh có thể được phân bố như sau:

Bảng 1. Các nguyên âm trong âm tiết mở

	Dòng trước	Dòng giữa	Dòng sau
Cao	[i]	[i̥]	[u]
N.A đôi	[iə]	[i̥ə]	[uə]
Vừa	[e]	[ɤ]	[o]
Thấp	-	[ɑ]	[ɔ]

Giọng Phở Khánh không ghi nhận trường hợp biến đổi nguyên âm [ɑ] trong vần mở với sự chuyển sắc, tức không có yếu tố tròn môi đi kèm, hay được mô tả như một nguyên âm lạ [ɑ] chỉ

xuất hiện trong một số thổ ngữ phía bắc Quảng Ngãi và giọng Quảng Nam [5, 6, 8] hoặc so với thổ ngữ của một số vùng khác thuộc tiếng Quảng Ngãi như thổ ngữ Lý Sơn, thổ ngữ Sơn Tịnh, thổ ngữ vùng biển Đức Lợi (Mộ Đức) mà chúng tôi đã có dịp quan sát. Nguyên âm [a] ở đây có thể được nhận dạng như một nguyên âm có độ mở lớn, dòng giữa, cấu âm sâu hơn so với tiếng Việt toàn dân, nhưng cũng không phải được miêu tả như [æ] trong tiếng Bình Định [4] (trong phát âm, người vùng Sa Huỳnh thường tự nhận mình “lai” giọng vùng phía bắc Bình Định ở một số âm mở).

Đối với vần mở có nguyên âm được thể hiện là “ơ” trên chữ viết, thổ ngữ Phổ Khánh ghi nhận cách phát âm với một sự mở đầu hẹp trước khi kết thúc vần với độ mở rộng hơn [ɤ], tạm xem như [ɤ̃]. Chúng tôi hình dung đây là sự chuyển đổi của các nguyên âm cùng dòng, đi từ hướng âm hẹp sang âm rộng. Người ở địa phương này phát âm các âm tiết *mờ, tờ, nhờ* nghe như *mũa, tũa, nhũa* tuy độ mở của miệng vẫn giữ nguyên chứ không mở rộng như trong các vần có kết thúc bằng sự kéo dài của [a].

Biến đổi nguyên âm trong âm tiết nửa mở

Trong âm tiết nửa mở, trước hai bán nguyên âm /-j/ và /-w/, nguyên âm thổ ngữ Phổ Khánh cũng được phân bố tuân theo quy luật đối lập âm sắc, như trong tiếng Việt chuẩn. Tuy nhiên, diện mạo của các vần nửa mở này không còn được nguyên vẹn như ở phương ngữ Bắc mà đã có biến đổi đáng kể ở cả thành phần nguyên âm và thành phần âm cuối.

Nguyên âm đôi trong kết hợp với bán nguyên âm cuối có hai xu hướng biến đổi. Xu hướng thứ nhất là chuyển thành các nguyên âm đơn hẹp cùng dòng với nó và giữ phát âm của âm cuối. Đây là một đặc điểm biến đổi chung của nguyên âm đôi trong một vùng phương ngữ lớn như phương ngữ Nam (theo cách phân chia của Hoàng Thị Châu, 2009, phương ngữ Nam gồm toàn bộ vùng lãnh thổ từ phía Nam đèo Hải Vân vào tận mũi Cà Mau). Có thể hình dung những biến đổi theo xu hướng này như sau:

Nguyên âm đôi	Kết quả biến đổi
[iə]	→ [i:]
[iə]	→ [i:]
[uə]	→ [u]

Kết quả biến đổi vần trong âm tiết nửa mở (trường hợp âm chính là nguyên âm đôi):

	Tiếng Việt toàn dân	Giọng Phổ Khánh
<i>chiều</i>	[ciɛw]	[ci:w]
<i>hươu</i>	[hɯɤw]	[hi:w]
<i>muối</i>	[muəj]	[mu:j]

Xu hướng biến đổi thứ hai làm thay đổi cấu trúc âm tiết của vần có nguyên âm đôi [iə] kết hợp với bán nguyên âm cuối /-j/. Thổ ngữ Phổ Khánh ghi nhận trường hợp các vần này với sự biến

mất hoàn toàn của bán nguyên âm cuối. Lúc này, cấu trúc âm tiết chỉ còn lại thanh điệu, âm đầu và nguyên âm đơn hẹp cùng dòng [i:] mà thôi. Đó là khi người ở đây phát âm các âm tiết có vần [-iəj] như *người*, *mười*, *lười* thì chỉ còn nghe như [-i:] *ngừ*, *mừ*, *lừ*.

Hai xu hướng biến đổi của nguyên âm đôi có thể tìm thấy trong hầu hết các thổ ngữ của tiếng Quảng Nam và Quảng Ngãi [6, 7, 8, 9]. Như vậy, biến đổi này đã xảy ra trên diện rộng và mang tính nhất quán cao.

Nguyên âm đơn trong kết hợp với hai bán nguyên âm cuối /-j/ và /-w/ cũng có những sự chuyển hóa âm sắc đáng bàn luận. Ở đây chúng tôi cũng ghi nhận hai xu hướng biến đổi, tương tự trường hợp của nguyên âm đôi. Đặc biệt những biến đổi này chủ yếu xảy ra với các nguyên âm có độ mở vừa và lớn.

Xu hướng giữ nguyên bán nguyên âm cuối:

Các vần “ai”, “ao” có nguyên âm [a] chuyển thành một âm dòng trước, độ mở miệng lớn nghe như [ɛ], các vần này chuyển hóa thành [ɛj] và [ɛw]. Giọng Phở Khánh nói các từ *lại*, *hảo* được nghe thành [lɛj], [hɛw]. Đây được xem như một biến đổi ngược lại với xu hướng trung hòa của các nguyên âm trong nhiều kết hợp khác của vần.

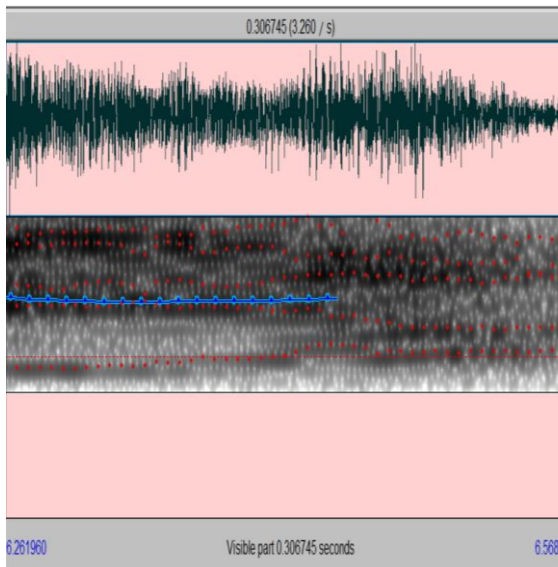
Xu hướng biến mất bán nguyên âm cuối:

Các vần “eo”, “au” không còn giữ được bán nguyên âm cuối /-w/ như trong phát âm chuẩn. Chúng tôi ghi nhận trường hợp các vần này nhất loạt chuyển thành [ɛ:] và không còn bán nguyên âm /-w/. Những từ như *bèo*, *béo*, *hàu*, *tàu*, *sáu*, *màu* được phát âm thành *bè*, *bé*, *hè*, *tè*, *xé*, *mè* mà gần như không có dấu vết nào của âm cuối. Có lẽ đây là nỗ lực “lấp chỗ trống” của nguyên âm đơn [ɛ] trong hệ thống vần mở của thổ ngữ Phở Khánh, cũng là hiện tượng lặp lại khi mô tả những biến đổi của các ngôn ngữ hay các phương ngữ ở diện đồng đại [1]. Hiện tượng này không khó gặp khi khảo sát chuyển biến của vần trong các phương ngữ tiếng Việt [2, 6]. Tuy nhiên điều này lại làm cho phạm vi phân bố của [a] trở nên hẹp hơn mức độ phân bố của nguyên âm này trong tiếng toàn dân, cũng làm cho đối lập [a] và [ɛ] tương chừng như hiển nhiên trong phát âm chuẩn lại trở nên nhập nhằng trong phát âm thổ ngữ Phở Khánh.

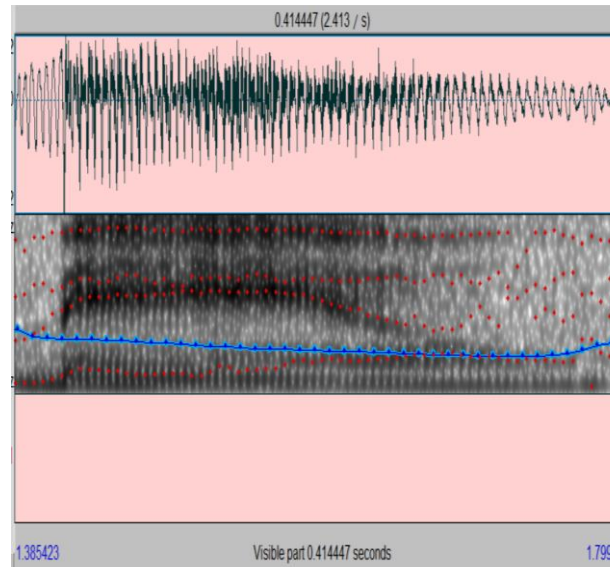
Cũng nằm trong xu hướng lược bỏ bán nguyên âm cuối, vần “oi” trong thổ ngữ Phở Khánh chuyển hóa thành một vần có mở đầu là một nguyên âm hẹp cùng dòng và kết thúc bằng một nguyên âm dòng giữa trung bình hẹp như [uə], không còn dấu vết của bán nguyên âm cuối /-j/ trong phát âm. Các âm tiết như *nói*, *khói* sẽ được nghe thành *núa*, *khúa*. Đặc điểm biến đổi này không tìm thấy trong các thổ ngữ khác thuộc tiếng Quảng Ngãi (nhưng lại có biến đổi tương tự trong giọng Hội An, Quảng Nam [1]).

Có thể tổng kết những biến đổi của vần có bán nguyên âm cuối trong thổ ngữ Phở Khánh trong bảng sau:

	Xu hướng giữ bán nguyên âm cuối	Lược bỏ bán nguyên âm cuối
N.Â đôi	[iəw] → [i:w]	[iəw] → [i:]
	[iəw] → [i:w]	
	[uəj] → [u:j]	
N.Â đơn	[əj] → [ɛj]	[ew] → [ɛ:]
	[aw] → [ɛw]	
		[ɔj] → [uə]



Phổ âm của âm tiết "bè" trong thổ ngữ Phở Khánh



Phổ âm của âm tiết "bè" trong tiếng toàn dân

Quan sát hình ảnh của phổ âm (hình bên trái) cho thấy sự kéo dài của nguyên âm [ɛ] trong âm tiết *bè* của thổ ngữ Phở Khánh là có thể kiểm chứng. Sự đàn trải của nguyên âm và độ dài của nguyên âm có thể quan sát trong hình ảnh phổ âm, dựa vào điểm mà giải phốc măng nguyên âm được thể hiện rõ ràng qua độ đậm nhạt cùng với việc thẩm âm bằng thính giác của người nghiên cứu. Nguyên âm [ɛ] trong âm *bè* của thổ ngữ Phở Khánh có chiều dài cỡ 194ms (độ dài âm tiết là 306ms) và được kéo dài đến cuối âm tiết. Trường độ của nguyên âm [ɛ] trong *bè* của tiếng toàn dân là 183ms (độ dài âm tiết là 408ms) và [ɛ] không kéo dài hết âm tiết.

Biến đổi nguyên âm trong âm tiết khép và nửa khép

Tương tự các phương ngữ, thổ ngữ từ phía Nam đèo Hải Vân trở vào, thổ ngữ Phở Khánh cũng không thể hiện đầy đủ hệ thống âm cuối gồm 6 âm vị phụ âm và 2 bán nguyên âm như phương ngữ Bắc. Theo đó, các vần kết thúc bằng cặp âm cuối /-n, -t/ biến thành cặp /-ŋ, -k/ với các biến thể tùy vào việc chúng kết hợp với nguyên âm nào. Bảng 2 thể hiện các phụ âm cuối ngữ âm trong thổ ngữ Phở Khánh.

Bảng 2. Các phụ âm cuối ngữ âm trong thổ ngữ Phở Khánh.

Định vị	môi	mặt lưỡi - ngạc	cuối lưỡi - ngạc, môi hóa	cuối lưỡi - ngạc
âm tắc	-p	-c	-k ^p	-k
âm mũi	-m	-ɲ	-ŋ ^m	-ŋ

Ở thổ ngữ Phở Khánh, nguyên âm đôi thể hiện nhiều biến đổi nhất khi kết hợp với cặp âm môi /-m, -p/. Khi kết hợp với hai âm cuối này, các nguyên âm đôi nhất loạt biến thành nguyên âm đơn cùng dòng, thường trở thành yếu tố thứ nhất trong nguyên âm đôi. Biến đổi này tương tự như khi kết hợp với bán nguyên âm cuối đã trình bày ở trên.

Kết quả biến đổi nguyên âm đôi khi kết hợp với âm cuối /-m, -p/:

	Tiếng Việt toàn dân	Giọng Phở Khánh
<i>chiêm chiếp</i>	[ciem ciɛp]	[ci:m ci:p]
<i>buôm</i>	[buom]	[bi:m]
<i>muróp</i>	[muɔp]	[mi:p]

Riêng trường hợp nguyên âm đôi [uə] khi xuất hiện trong vần có phụ âm cuối là âm môi thì không biến đổi như hai nguyên âm còn lại, tức là không thành nguyên âm hẹp cùng dòng với nó là [u] mà lại thành [i:]. Còn âm chính [iə] khi xuất hiện trước các phụ âm cuối /-m/ và /-p/ thì không giữ được tính chất như ban đầu mà nhược hóa thành một nguyên âm đơn cùng dòng, có độ mở hẹp là [i:]. Trong thổ ngữ Phở Khánh, “uróp” sẽ chuyển thành “úp” và “urom” sẽ chuyển thành “urm”. Đây là những vần không thấy (hoặc hạn chế) xuất hiện trong tiếng Việt toàn dân. Và các vần này cũng chỉ tồn tại trong phát âm của người Phở Khánh chứ không được thể hiện trên chính tả. Như vậy, vần [i:m] cùng với vần [i:p] trở thành cặp vần đặc biệt, chỉ thấy trong thổ ngữ Phở Khánh cùng một số thổ ngữ khác của tiếng Quảng Ngãi, không xuất hiện trong tiếng Việt toàn dân. Theo đó, các âm tiết như *nhuôm*, *muróp* sẽ được phát âm thành *nhuim*, *múip*. Nguyên âm đôi trong kết hợp với các phụ âm cuối khác thì còn giữ được gần như nguyên vẹn tính chất của nó như trong tiếng Việt toàn dân.

Các nguyên âm dòng trước khi kết hợp với cặp âm cuối môi hay âm cuối ngạc đều thể hiện sự biến đổi so với phát âm chuẩn. Các nguyên âm [i], [e], [ɛ] có chung đặc điểm thay đổi cả về trường độ lẫn âm sắc khi xuất hiện trong vần khép và nửa khép. Cụ thể các nguyên âm này trở nên ngắn hơn, ít bổng hơn (phần tiếp theo sẽ mô tả biến đổi của từng âm). Khi phát âm, các nguyên âm này cũng hơi nhích về giữa, theo xu hướng trung hòa. Đặc điểm này có thể nhìn thấy trong một số thổ ngữ thuộc dãy thổ ngữ Nam - Ngãi.

Cụ thể là ở đây, [i] chuyển thành [i], là một nguyên âm dòng giữa có âm sắc kém bổng hơn [i] trong âm tiết mở. Ví dụ: [bɪɲ mɪɲ] (*bình minh*); [lɪɲ tɪɲ] (*linh tinh*); [t'ik] (*thích*); [lik] (*lịch*). So với cách phát âm các âm tiết tương ứng trong tiếng Việt toàn dân, trong thổ ngữ Phở Khánh, nguyên âm [e] lùi về giữa, chuyển thành một nguyên âm cùng độ mở nghe như [ə] trong những

âm tiết kết thúc bằng các phụ âm /-ŋ, -k/ (trường hợp chữ Quốc ngữ ghi là -nh, -ch) như: [cəŋ cək] (*chênh chéch*); [ləŋ dəŋ] (*lênh đênh*).

Đối với các nguyên âm dòng giữa, không có sự đối lập về trường độ giữa nguyên âm [a] và [ǣ] vì cả trong âm tiết khép và âm tiết nửa khép, không thấy nguyên âm [ǣ] xuất hiện. Nguyên âm này được phát âm thành [ɛ:] hay [ɛə] cho dù kết hợp với phụ âm cuối là âm môi hay âm ngạc như trong vần “eng” hay “ec” của tiếng chuẩn [1]. Chính sự biến đổi này cùng với việc không phân biệt các cặp âm cuối /-n /-ŋ/ và /-t /-k/ làm số lượng vần trong thổ ngữ này giảm đi đáng kể, kéo theo sự xuất hiện của một loạt các từ đồng âm. Chúng tôi ghi nhận đây là đặc điểm biến đổi khác biệt của thổ ngữ Phở Khánh so với các thổ ngữ khác thuộc tiếng Quảng Ngãi [7, 8, 9]. Ở thổ ngữ Phở Khánh, các vần chứa nguyên âm [ǣ] đều biến thành vần có [ɛ:] mà không thể hiện trường hợp ngoại lệ nào. Trong khi đó, các thổ ngữ khác của tiếng Quảng Ngãi như thổ ngữ Sơn Tịnh, Lý Sơn, Mộ Đức thì biến đổi này không xảy ra nhất loạt. Chỉ ở những vần mà nguyên âm [ǣ] kết hợp với các âm cuối /-n, -t, -ŋ, -k/ thì mới phát âm thành [ɛ], những trường hợp còn lại thì phát âm thành [a] (a dài) [6].

	Tiếng Việt toàn dân [ǣ]	Giọng Phở Khánh [ɛ]
<i>ăn</i>	[ʔǣn]	[ʔɛŋ]
<i>năm</i>	[nǣm]	[nɛm]
<i>mắm</i>	[mǣm]	[mɛm]
<i>nặng</i>	[nǣŋ]	[nɛŋ]
<i>ngắn</i>	[ŋǣn]	[ŋɛŋ]
<i>mặt</i>	[mǣt]	[mɛt]
<i>gấp</i>	[ɣǣp]	[ɣɛp]
<i>mặc</i>	[mǣk]	[mɛk]

Xác nhận phoóc măng trung bình của nguyên âm trong âm tiết *năm* của CTV nữ giọng Phở Khánh và của nữ phương ngữ Bắc (tư liệu của người nghiên cứu) thì chúng tôi nhận được kết quả: giọng nữ Phở Khánh có giá trị F1 và F2 lần lượt là 793Hz và 2744Hz, giọng phương ngữ Bắc có giá trị F1 và F2 lần lượt là 993Hz và 2085Hz. Có thể thấy nguyên âm trong âm tiết *năm* của giọng Phở Khánh là một nguyên âm thấp (khi có F1 tương đối cao) và có F2 cũng cao nghĩa là nguyên âm có xu hướng nhích về phía trước (trong trường hợp mô tả này là được nghe như [ɛ]).

Ở loạt nguyên âm dòng sau tròn môi, biến đổi đáng chú ý nhất, tạo nên dấu ấn trong âm giọng của thổ ngữ Phở Khánh chính là sự kết hợp của nguyên âm có độ mở rộng [ɔ] với cặp âm cuối ngạc [-ŋ^m, -k^p]. Nếu như nguyên âm của vần [-ɔŋ^m]/ [-ɔk^p] trong thổ ngữ Sơn Tịnh (Quảng Ngãi) được mô tả là một nguyên âm thấp, trung hòa, độ mở miệng lớn [ɐ] (phát âm thành [-ɐŋ^m]/ [-ɐk^p] với các từ như “trong lòng” sẽ được người Sơn Tịnh phát âm thành “trang làng”, “học” sẽ thành “hạc”) [7] thì tình hình trong thổ ngữ Phở Khánh lại có chuyển biến khác. Ở thổ ngữ này, nguyên âm không biến thành [ɐ] mà được phát âm nghe như một nguyên âm dòng giữa, độ mở trung bình, không tròn môi [ɜ], đồng thời âm tiết kết thúc với động tác chúm môi chặt, chứng tỏ âm cuối bị môi

hóa rõ rệt [-ɜŋ^m]/ [-ɜk^p]. Tính chất tròn môi của nguyên âm đã chuyển sang cho phụ âm cuối. Theo khảo sát của chúng tôi, đây là cách phát âm các vần “ong/ oc” chỉ tìm thấy ở thổ ngữ Phổ Khánh, không thấy xuất hiện trong các thổ ngữ khác của tiếng Quảng Ngãi.

	Tiếng Việt toàn dân [ɔ]	Giọng Phổ Khánh [ɜ]
<i>học</i>	[hɔk ^p]	[hɜk ^p]
<i>đọc</i>	[dɔk ^p]	[dɜk ^p]
<i>tóc</i>	[tɔk ^p]	[tɜk ^p]
<i>mỏng</i>	[mɔŋ ^m]	[mɜŋ ^m]
<i>giọng</i>	[zɔŋ ^m]	[jɜŋ ^m]

Có thể hình dung cách kết hợp của âm chính và âm cuối trong thổ ngữ Phổ Khánh như sau (dấu cộng chỉ những kết hợp khả thi, dấu trừ chỉ những kết hợp không khả thi, các vần có biến đổi đặc biệt được thể hiện bằng chữ viết):

Bảng 3. Vần trong thổ ngữ Phổ Khánh

	[p/m]	[c/n]	[k ^p /ŋ ^m]	[k/ŋ]	[w]	[j]
<i>i</i> [i]	+	+	-	-	+	-
<i>ê</i> [e]	+	+	-	-	+	-
<i>e</i> [ɛ]	+	-	-	eng/ec	+	-
<i>ư</i> [i]	um/urp	-	-	+	+	+
<i>ơ</i> [ɤ]	um/urp	-	-	-	-	+
<i>â</i> [ɤ]	+	-	-	+	+	+
<i>a</i> [a]	ôp/ôm	+	-	+	+	+
<i>ã</i> [ã]	ep/ em	-	-	eng/ec	-	-
<i>u</i> [u]	+	-	+	-	-	+
<i>ô</i> [o]	+	-	+	-	-	+
<i>o</i> [ɔ]	+	-	+	-	-	+

Tác động qua lại giữa nguyên âm và phụ âm cuối dẫn đến sự biến đổi khá sâu sắc của vần trong thổ ngữ Phổ Khánh. Các nguyên âm [iə], [iə] và [uə] khi kết hợp với âm cuối môi /-m, -p/ thì không còn giữ được tính chất của nguyên âm đôi mà trở thành vần có nguyên âm hẹp cùng dòng, mặc dù độ dài vần được giữ nguyên. Các nguyên âm đơn khi xuất hiện trong vần khép và nửa khép cũng thể hiện sự chuyển hóa đa dạng, trở nên hẹp hơn, ngắn hơn ở một số vần. Kết quả của sự biến đổi này là việc mất đi một số đối lập giữa các từ vốn phân biệt với nhau như “en/ eng/ ăn/ ăng” hay “et/ ec/ ăt/ ắc” thì nay không còn phân biệt trong thổ ngữ Phổ Khánh nói riêng và tiếng nói vùng Quảng Nam - Quảng Ngãi nói chung.

3. Kết luận

Bài viết bước đầu mô tả biến đổi của nguyên âm trong các loại hình âm tiết thổ ngữ Phổ Khánh trên phương diện mô tả đồng đại. Thổ ngữ này ghi nhận trường hợp biến đổi ở cả vần mở, vần có kết thúc bằng bán nguyên âm hay phụ âm môi, ngạc. Sự vắng mặt của nguyên âm [ɛ] trong vần mở được bù đắp bằng kết quả biến âm của các vần nửa mở “ai/ au/ ao/ eo” hay các vần khép/ nửa khép [ăj/ ăt/ ăn/ ăk]; nguyên âm trong vần [-ɔŋ^m]/ [-ɔk^p] không phát âm thành [-ɐŋ^m]/ [-ɛk^p] như trong các thổ ngữ khác (thuộc tiếng Quảng Ngãi) mà thành một nguyên âm dòng giữa, độ mở trung bình, không tròn môi nghe như [-ɜŋ^m]/ [-ɜk^p].

Những biến đổi của nguyên âm trong các vần đã mô tả trên chứng tỏ tác động mạnh mẽ của âm cuối đến âm sắc của nguyên âm, và ngược lại. Điều này phù hợp với xu hướng biến đổi tuy phức tạp nhưng vẫn theo quy luật nếu xét trong sự liên tiếp của dãy phương ngữ từ Bắc vào Nam. Trường hợp thổ ngữ Phổ Khánh cũng vậy, có thể thấy đây là thổ ngữ vừa mang những điểm chung của tiếng Quảng Ngãi, vừa thể hiện những nét ngữ âm “lai” với vùng phía bắc tỉnh Bình Định (đây là nhận định bước đầu, cần có nhiều nghiên cứu để kiểm chứng điều này). Việc khảo sát biến đổi ngữ âm trong các thổ ngữ này có thể cung cấp chứng cứ quan trọng cho các lý thuyết biến âm [6], đồng thời nhằm lý giải mức độ biến đổi ngữ âm của từng phương ngữ, thổ ngữ cũng như quá trình chuyển tiếp giữa chúng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Cao Xuân Hạo, *Nhận xét về các nguyên âm của một phương ngữ ở tỉnh Quảng Nam*, TC Ngôn ngữ, Số 2, tr. 22-29, 1986.
2. Hoàng Thị Châu, *Phương ngữ học tiếng Việt*, NXB ĐHQG HN, 2009.
3. Lê Minh Quốc, *Vài thổ ngữ, thổ ngữ của người Quảng* (Người Quảng Nam), NXB Đà Nẵng, 2009.
4. Lê Nguyễn Hoàng Mai, *Phân tích đặc điểm về mặt âm học của hệ thống nguyên âm tiếng Bình Định*. Luận văn Thạc sĩ, ĐHSP TP. HCM, 2014.
5. Phạm, Hòa Andrea, *Ngôn ngữ biến đổi và số phận của nguyên âm /a/ trong giọng Quảng Nam*, TC Ngôn ngữ, Số 6, tr. 10-18, 2014.
6. Phạm, Hòa Andrea, *Sự biến âm trong vần tiếng Việt: Thổ ngữ làng Hén, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh*, TC Ngôn ngữ, Số 11, tr. 7-19, 2016.
7. Nguyễn Thị Thanh Truyền, *Sự biến đổi của âm chính trong các vần có âm cuối của thổ ngữ Sơn Tịnh - Quảng Ngãi*, TC Phát triển Khoa học & Công nghệ, Số 18, TP. HCM, 2015.
8. Trần Thị Thúy An, *Vài đặc điểm ngữ âm thổ ngữ Lý Sơn, Quảng Ngãi*, TC Ngôn ngữ & Đời sống, Số 4 (234), tr. 49-54, 2015.
9. Trương Văn Sinh, *Vài nhận xét về vần trong tiếng địa phương Quảng Ngãi*, TC Ngôn ngữ, Số 4, tr.42-51, 1993.

Tiếng Anh

10. J.K. Chambers & Peter Trudgill, *Dialectology*, Published by The press syndicate of the University of Cambridge, 1998.
11. Peter Ladefoged, *A course in Phonetics*, Harcourt College Publishers, 2001.
12. <https://ducpho.quangngai.gov.vn/ban-o-hanh-chinh>